

Số: /KH-TH&THCS

Tân Thành, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 2474/SGDDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2564/SGDDĐT-GDTH ngày 28/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn 888 /GD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh V/v Hướng dẫn thực hiện Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 799/PGDDĐT-GDTH ngày 04/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

A.ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2024 - 2025 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện chủ đề năm học là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**; Là năm học tất cả các khối lớp triển khai CTGDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học của ngành, trường xác định những điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học với những thuận lợi, khó khăn cơ bản sau:

I. Quy mô nhà trường năm học 2024 - 2025.

1.Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tổng số CBGV-NV trong nhà trường gồm 48 đồng chí. Trong đó:

Biên chế BGH: 03 đ/c Nhân viên: 02 đ/c TPT: 01 đ/c

Giáo viên: 40 đ/c (THCS: 18 đ/c; TH: 22 đ/c)

Hợp đồng: Nhân viên: 01

Giáo viên: 01 đ/c

Trình độ chuyên môn:

Thạc sĩ: 01 đ/c Đại học: 45 đ/c CĐ: 01 đ/c TC: 01 đ/c

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh, nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Có 97,5% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo (2,5% đạt trình độ trên chuẩn và 02 thầy cô đang theo học Thạc sĩ).

- Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

d. Học sinh

Số TT	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	
			Tổng số	Bình quân hs/lớp
1	Khối 1	3	94	31,3
2	Khối 2	3	95	31,7
3	Khối 3	3	88	29,3
4	Khối 4	3	124	41,3
5	Khối 5	3	104	34,7
6	Khối 6	3	114	38
7	Khối 7	4	166	41,5
8	Khối 8	3	112	37,3
9	Khối 9	2	98	49
Tổng		27	995	36,9

3. Thuận lợi

a. Truyền thống nhà trường

- Trường có truyền thống dạy và học, chất lượng giáo dục luôn luôn đảm bảo, học sinh tích cực tham gia các cuộc thi năng khiếu và đạt giải cao; học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố hàng năm luôn tăng cả số lượng và chất lượng; Tỷ lệ học sinh TNTHCS thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn luôn đạt trên 95%.

- Nhà trường là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh trong phường và các vùng lân cận.

b. Nguồn lực

- Khối THCS: Tổng số phòng học 12 phòng, đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 01 phòng học bộ môn; có phòng máy tính dành cho học sinh thực hành, có mạng internet, máy chiếu... thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và dạy học.

- Khối TH: Tổng số phòng học có 15 phòng. Đảm bảo để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp. Tất cả các phòng học đều được trang bị đầy đủ bàn ghế, quạt mát, phương tiện dạy học: ti vi, máy tính có kết nối Internet đảm bảo tốt cho việc dạy và học của nhà trường. 01 phòng Nghệ thuật; 03 phòng bán trú; 01 phòng thư viện; 01 phòng thiết bị; 01 phòng Y tế và khu hành chính quản trị có đủ các phòng: Hội trường, phòng làm việc BGH, kế toán, Công đoàn, Đoàn – Đội, Văn thư, phòng chờ giáo viên, phòng tiếp dân...

4. Khó khăn

- Một số lớp có sĩ số học sinh vượt quá quy định 35 học sinh/lớp. Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ đến việc học của con cái. Một số ít học sinh còn ham chơi, hay trốn giờ, bỏ tiết

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên lớn tuổi nhiều nên ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học chưa đạt hiệu quả cao. Giáo viên trẻ về trường công tác chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chuyên môn và công tác chủ nhiệm lớp.

- Đội ngũ còn thiếu 05 giáo viên (THCS: 01 Ngữ Văn - Địa lí, 01 Mĩ thuật - Âm nhạc; TH: 01 Tin học, 01 Mĩ thuật - Âm nhạc, 01 Văn hóa); Một số giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo (2,5 %)

- Một số phòng học bàn, ghế học sinh đã cũ, phòng học bộ môn trang bị chưa đồng bộ, thiết bị dạy và học đã xuống cấp. Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm và trang bị trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 là không đảm bảo yêu cầu.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung tạo mọi điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 5, lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Nâng cao năng lực quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; thực hiện hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

4. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh (Kỹ năng CDS; Học bạ số...); đẩy mạnh giáo dục STEM trong nhà trường; Tăng cường việc dạy ngoại ngữ tiếng Anh. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELST, TOEFL.

5. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

6. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng CSVC theo hướng hiện đại đảm bảo các tiêu chí theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

7. Tổ chức phát động, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các phong trào thi đua của ngành, của Thành phố, của quận; phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

8. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông trong Giáo dục và Đào tạo.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ HỆ THỐNG CHỈ TIÊU – GIẢI PHÁP

I. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp; Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

1.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và

nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tăng cường xã hội hóa để xây dựng trường theo hướng chất lượng cao.

1.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; Tham mưu UBND phường, củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD TH, THCS, TH và nghề.

- Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; đăng ký với UBND quận thời điểm đạt chuẩn phổ cập giáo dục theo từng mức độ quy định tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường

2.1. Thực hiện công tác quản trị nhà trường, phát triển đội ngũ

a. Đổi mới công tác quản trị nhà trường.

- Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở GDTX.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc hồ sơ chuyên môn điện tử. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội

dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

- Chuẩn bị tốt việc tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên để hướng dẫn học sinh tham gia các kỳ thi có sự thay đổi về hình thức thi: Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9; kỳ thi tuyển sinh vào 10.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của nhà trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

b. Phát triển đội ngũ.

- *Linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên:* Việc bố trí, sử dụng giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

- *Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên:* Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp quận. Tổ chức giao lưu giáo viên viết chữ đẹp cấp trường, cấp quận.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ưu tiên lựa chọn các giáo viên trẻ, năng động, vững vàng về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, thành thạo công nghệ thông tin.

c. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản trị nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” kết hợp với Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của quận Dương Kinh. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%.

- Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành (Học bạ số, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, dạy học tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số và các hình thức câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai Học bạ số Trên cơ sở triển khai thí điểm Học bạ số năm học 2023-2024, tiếp tục rà soát cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu ngành, các thông tin cá nhân, mã số định danh học sinh để phục vụ cho triển khai Học bạ số toàn trường học từ năm học 2024-2025; ban hành Quy chế sử dụng và quản lý Học bạ số tại nhà trường.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Rà soát các thiết bị dạy học tại trường hiện có, tận dụng tối đa so sánh với thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định có phương án đầu tư, mua sắm nhằm thực hiện hiệu quả đáp ứng việc thực hiện chương trình và có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Tăng cường tham mưu UBND quận cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, chủ động thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch

bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đề xuất các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục phát triển học liệu số, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm trong việc kiểm tra đánh giá học sinh với hình thức trực tuyến, đánh giá năng lực học sinh.

3. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng hoàn thành chương trình năm học

3.1. Thực hiện quy chế chuyên môn

- Hồ sơ quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đầy đủ, đúng quy định, được bảo quản sắp xếp khoa học. Việc sửa chữa hồ sơ cần đảm bảo theo đúng quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ sổ sách để thay đổi kết quả đánh giá học sinh.

- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn dạy và học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, chương trình giảm tải phù hợp với đối tượng học sinh. Kịp thời sử dụng tài liệu chỉnh sửa sách giáo khoa. Yêu cầu giáo viên lên lớp có kế hoạch bài dạy đảm bảo chuẩn kiến thức, chương trình giảm tải, đúng kế hoạch giảng dạy...

3.2. Chương trình giáo dục nhà trường

a. Thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường trong kế hoạch giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục; Chú ý việc xây dựng chương trình nhà trường các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Tin học – Công nghệ, Nghệ thuật phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- **Đối với Khối TH:** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cụ thể:

+ Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

+ Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

**Các môn học bắt buộc:* Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Tin học và Công Nghệ, Ngoại ngữ 1, Hoạt động trải nghiệm.

** Các môn học tự chọn:* Dạy Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh đối với lớp 1, lớp 2). Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; Kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, phòng học đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học và của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng tại Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022 về việc hướng dẫn chuẩn bị triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2 năm học 2022-2023; Quyết định số 1395/QĐ/SGDĐT-GDTH-CN&ĐH ngày 30/9/2020 về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, thực hiện việc lựa chọn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT

Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Kế hoạch được xây dựng cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện. Tiếp tục tổ chức dạy học mạch nội dung **“Địa phương em”** đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung **“Địa phương em”** là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung **“Địa phương em”** bao gồm hai chủ đề **“Thiên nhiên và con người địa phương”** và **“Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”** với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục **“Địa phương em”** trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học. Thời lượng mạch nội dung **“Địa phương em”** là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học; giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 và Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng tại Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022, với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, cho học sinh khi thực hiện. Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa,

thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

- Đối với khối THCS:

+ Xây dựng kế hoạch dạy học đối với các môn KHTN, Lịch sử và Địa lí, HĐTN HN thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

+Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

+ Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương và nhà trường.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các môn thi đấu, hàng năm quận và Sở giáo dục tổ chức thi đấu một số môn.

+ Trong quá trình tổ chức thực hiện, các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, nhà trường, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường huy động, trao đổi,

phối hợp giáo viên giữa các trường trong khu vực, trong cụm chuyên môn để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

b. Dạy học Tiếng Anh và Tin học

+ Đối với khối Tiểu học

-Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1: Thực hiện tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học:

* *Đối với lớp 1, lớp 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

* *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc là Tiếng Anh. Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT ngày 23/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của đơn vị, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

Tăng cường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài được quy định tại Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

-Tổ chức dạy học môn Tin học: Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học

môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020. Xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số và tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên của nhà trường, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4 và lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

+ Đối với khối THCS

- Thực hiện chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm cho tất cả học sinh các khối lớp. Tổ chức khảo sát năng lực Tiếng Anh vào đầu năm học, lưu kết quả làm cơ sở đánh giá sự tiến bộ của học sinh. Thời lượng dạy học môn Tiếng Anh 3 tiết/tuần với tất cả khối lớp.

- Tăng cường áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực; Chú trọng các hoạt động học tập mang tính hợp tác cao như hoạt động tổ, nhóm. Phát huy tính chủ động sáng tạo, tự tin, ý thức tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức của học sinh thông qua các hoạt động như: báo cáo, thuyết trình, hùng biện.... Tham gia và đạt kết quả cao trong kì thi Toán và KHTN bằng Tiếng Anh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh: Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chú trọng đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh và năng lực đầu ra theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (Kết thúc bậc THCS học sinh đạt trình độ bậc 2).

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Festival Ngoại ngữ, khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi trên Internet do Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan khác phát động.

- Tiếp tục rà soát và xây dựng kế hoạch chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên Ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu dạy tiếng Anh theo chương trình 10 năm mới.

3.3. Công tác giáo dục hòa nhập

a. Đối với trẻ khuyết tật

- Cần thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập, bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập

và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tham mưu để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

b. Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ

- Tích cực phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận các lớp học tình thương về nội dung dạy học, số lượng học sinh, kết quả học tập và đánh giá học sinh định kỳ (nếu có).

3.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá. Triển khai áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; Đẩy mạnh giáo dục định hướng STEM

a. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học

+Đối với khối Tiểu học: Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; nâng cao

chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

+ *Đối với khối THCS.*

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, các phòng giáo dục, cụm chuyên môn tổ chức các chuyên đề dạy học, hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018, ưu tiên cho khối 9; Đối với các môn còn thiếu giáo viên hoặc giáo viên ở một số môn năng lực còn hạn chế cần tăng cường phối hợp, giao lưu học tập kinh nghiệm giáo viên giữa nhà trường và đơn vị bạn trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Chỉ đạo các tổ/ nhóm và các đồng chí giáo viên xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với

các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

+ Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục. Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

+ Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vờ, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm

chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, videoclip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra thường xuyên hiện hành.

- Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức kiểm tra - đánh giá trên nền tảng giáo dục thông minh và theo định hướng chuẩn quốc tế. Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

c. Đẩy mạnh giáo dục định hướng STEM

***Đối với khối tiểu học:** Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học và Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng tại Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 08/5/2023 về việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2023-2024 với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện giáo dục STEM, tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên triển khai thực hiện, tổ chức chuyên đề, đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Tăng cường công tác tham mưu UBND quận bố trí nguồn kinh phí, đẩy mạnh công tác xã hội hoá để trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Từng bước xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống

của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

***Đối với khối THCS:**

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật - Toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

- Thực hiện Công văn số 2575/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng V/v Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường THCS, THPT năm học 2024-2025. Trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với ứng dụng của chúng trong thực tiễn. Nội dung bài học STEM bám sát nội dung chương trình các môn học, học sinh thực hiện bài học STEM được chủ động nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu học tập để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua các hoạt động; lựa chọn giải quyết vấn đề; thực hành thiết kế, chế tạo, thử nghiệm.....

- Tổ chức giáo dục STEM qua các hoạt động của các câu lạc bộ. Khuyến khích các đồng chí giáo viên vận dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học định hướng STEM trong các tiết trên lớp. Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học thông qua việc sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao... Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; động viên giáo viên và học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp, cuộc thi chủ đề liên môn ...

3.5. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 06/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật

biểu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; tham gia tích cực Hội thảo chuyên môn quận.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018 và tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; đổi mới học sinh lớp 9 làm quen với định hướng cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 và đề thi học sinh giỏi từ năm học 2024-2025.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn các buổi ngoại khóa. Tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo tinh thần Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3/10/2017. Chú trọng tổ chức và quản lý chuyên môn của trường trung học qua mạng cho mỗi chủ đề theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đưa sinh hoạt chuyên trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, ... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Hoạt động giúp đỡ giáo viên mới: Phân công giáo viên giỏi, nòng cốt, có kinh nghiệm giúp đỡ giáo viên mới được chuyển khối. Xây dựng kế hoạch cụ thể, có biên bản làm việc giữa Ban giám hiệu, giáo viên hướng dẫn và các giáo viên mới chuyển khối.

3.6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng, chất lượng thi vào 10 THPT

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 nếu các em được vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện

vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

- Đội ngũ giáo viên phải thường xuyên trao đổi, học hỏi và tìm hiểu kiến thức. Sau đó chắt lọc những kiến thức cơ bản mà phù hợp với học sinh của mình để giảng dạy cho các em. Hệ thống hóa các kiến thức từ cơ bản đến nâng cao. Và ôn cho học sinh dưới dạng chuyên đề. Qua đó đưa ra các bài tập áp dụng cụ thể để học sinh khắc sâu hơn nữa kiến thức

- Giáo viên phải hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự tìm tòi và rèn luyện kiến thức tạo nhà. Dành phần nhiều thời gian cho việc hướng dẫn học sinh kỹ năng làm bài tập, kỹ năng thực hành và vận dụng vào làm đề cụ thể. Đồng thời giáo viên phải thường xuyên thay đổi phương pháp hơn nữa, áp dụng nhiều biện pháp thiết thực, phù hợp với đối tượng học sinh nhằm kích thích tinh thần tích cực học tập của các em.

3.7. Tổ chức dạy học trực tuyến

- Quan tâm công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các kỹ năng cần thiết để tiến hành dạy học trực tuyến, đào tạo từ xa; xây dựng nền tảng dạy và học trực tuyến dùng chung, hệ thống bài giảng chuẩn hóa, kho học liệu điện tử chia sẻ theo hướng tạo môi trường tương tác, tăng tính thích ứng và trải nghiệm đối với người học, tăng cường khả năng tự học cho học sinh.

- Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu... Khai thác phần mềm Office 365 và dạy học trực tuyến qua phần mềm Microsoft Teams. Khuyến khích các đồng chí giáo viên và học sinh ôn luyện kiểm tra trên chương trình giáo dục trực tuyến (*app: onluyen.vn*).

3.8. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và nâng cao chất lượng học sinh đại trà

a. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu

Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các câu lạc bộ gồm các môn: Thể dục, Khoa học, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật và phân công giáo viên phụ trách.

- Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu: Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên dạy. Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

- Tổ chuyên môn: Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng. Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

-Giáo viên bồi dưỡng học sinh: Lập danh sách câu lạc bộ học sinh năng khiếu theo các môn. Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công. Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh đạt kết quả cao nhất.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

b.Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

- Tập trung xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng mũi nhọn là nhiệm vụ trọng tâm. Đổi mới hình thức, nội dung và phương pháp phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi. Tăng cường giao lưu học học hỏi trao đổi kinh nghiệm giữa các nhà trường trong và ngoài quận về công tác học sinh giỏi.

- Đổi mới công tác tập huấn học sinh giỏi theo hướng phát huy trình độ, khả năng của đội ngũ tại chỗ. Phân công giáo viên có kinh nghiệm, tâm huyết tham gia dạy BDHSG. Lập thời khóa biểu dạy bồi dưỡng có sự kiểm tra của BGH.

- Tổ chức, chỉ đạo đội ngũ giáo viên thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tự đổi mới tạo sự hứng thú học tập của học sinh với môn mình đảm nhiệm, tăng cường dạy học theo nhóm, kèm cặp học sinh yếu, nâng cao chất lượng đại trà; bồi dưỡng học sinh mũi nhọn đáp ứng đủ điều kiện để dự thi học sinh giỏi các cấp.

- Động viên khen thưởng kịp thời giáo viên và học sinh có thành tích cao trong công tác học sinh giỏi.

c.Phụ đạo học sinh nhận thức chậm, nâng cao chất lượng đại trà

- Chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng các giờ dạy hàng ngày; giám sát, kiểm tra việc thực hiện giảng dạy theo quy định; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phụ đạo học sinh yếu, kém.

- Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm.

- Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo học sinh ngay trong giờ học, giờ truy bài.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung Chương trình giáo dục phổ thông

được triển khai dưới hình thức trực tuyến; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ qui định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lí. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lí bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học; bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí xây dựng và triển khai các phần mềm quản lí, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

5. Thực hiện các giải pháp đảm bảo An toàn trường học - Y tế học đường - Công tác bán trú - Hoạt động ngoại khóa

- **Công tác an toàn trường học:** Tích cực tham mưu với các cấp chính quyền thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp. Tích cực triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng tham gia giao thông an toàn – phát động tháng ATGT trường học, kĩ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng “trường học hạnh phúc tôn trọng quyền trẻ em”

- **Công tác Phòng cháy chữa cháy:** Thường xuyên kiểm tra hạn sử dụng các bình chữa cháy; Có phương án diễn tập, thoát hiểm an toàn cho học sinh trong các tình huống khẩn cấp; Nhà trường thường xuyên kiểm tra về cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia các hoạt động tại trường.

- **Công tác bán trú:** Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lí; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kĩ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Ổn định và nâng cao chất lượng hoạt động bán trú, đảm bảo tốt việc phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt an toàn vệ sinh thực phẩm. Sử dụng hiệu quả bộ thực đơn dành cho học sinh bán trú của dự án “Bữa ăn học đường” và giới thiệu thực đơn theo tập ảnh minh họa “3 phút thay đổi nhận thức”. Tăng cường

sự giám sát của phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường trong việc phối hợp giám sát chất lượng bữa ăn của học sinh. Chăm lo đời sống, thực hiện chế độ cơ bản cho lực lượng phục vụ bán trú yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với nhà trường. Tăng cường sự giám sát của phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường trong việc phối hợp giám sát chất lượng bữa ăn của học sinh.

- ***Y tế học đường:*** Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; Tập trung thực hiện các phương án kiểm soát, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn theo yêu cầu của ngành y tế địa phương; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn nhà trường. Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học, cập nhật sổ theo dõi sức khỏe các em hàng tháng, theo dõi chặt chẽ và có biện pháp điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đối với trẻ dư cân, béo phì, suy dinh dưỡng, thông báo kịp thời đến cha mẹ học sinh để có sự phối kết hợp hiệu quả; Thực hiện tốt việc tuyên truyền phòng chống bệnh dịch thường xuyên theo kế hoạch; Hệ thống nước lọc cho học sinh đảm bảo vệ sinh. Phối hợp với các bộ phận kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn, căn tin định kì, đột xuất.

- ***Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm:*** Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường như Bến tàu không số, Khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm,... Lăng Bác, Khu di tích K9...(tìm hiểu về đẹp quê hương đất nước, các danh nhân...) với các chủ đề phù hợp lứa tuổi, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn, ...

- ***Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học:*** Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai đổi mới và nâng cao hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu

trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại địa phương; chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, qui định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường. Tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ quản GV-CNV nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành trên Website nhà trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

7. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Đảm bảo có đủ phòng học, phòng làm việc và phòng chức năng; đảm bảo các phòng học thông thoáng, mát mẻ, có đủ ánh sáng, trang trí đúng quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021; Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học và THCS.

- Sắp xếp phòng học, lớp học hợp lý để có phòng học bộ môn cho học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trang trí cảnh quan trường học, trang trí lớp học, đảm bảo xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp.

- Từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp tầm vóc học sinh; bổ sung thiết bị dạy học theo yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học. Nâng cao ý thức tự quản, giao cho từng lớp tự quản phòng học, bàn ghế, quạt điện, phương tiện dạy học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chuẩn bị các thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại thiết bị vận động bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ

thông có nhiều cấp học phù hợp với các quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng phụ trợ, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học;

- Bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các Hội thi, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu.

8. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

- Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về Chương trình GDPT 2018 đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh của nhà trường; tổ chức kịp thời cho cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung Chương trình GDPT 2018.

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình GDPT của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường.

- Đánh giá và đề xuất kế hoạch bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023); chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

- Sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

9. Tổ chức các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Gắn các cuộc vận động với thực tiễn công tác, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa II “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với bản đăng ký chương trình hành động, tổ chức tốt việc kể chuyện về Bác trong sinh hoạt cờ và các buổi sinh hoạt Hội đồng. Tổ chức tốt cuộc vận động 2 không với 4 nội dung gắn với phong trào xây dựng “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” trên tinh thần “Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự sự nghiệp và học sinh”. Thực hiện hài hòa các nội dung: Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm.

- Tổ chức tốt phong trào thi đua về nhận thức, luôn xem thi đua là động lực tích cực thúc đẩy bước tiến của đơn vị, là phương tiện góp phần động viên, khích lệ, cổ vũ CBVC nỗ lực trong công tác. Về hành động, thi đua xây dựng trên tinh thần thân thiện, trung thực, công bằng và khách quan. Xây dựng quy

chế thi đua phù hợp với thực tiễn của đơn vị, thiết lập hệ thống các nguyên tắc, nội dung, phương pháp trong hoạt động thi đua. Hoàn thiện hơn về tiêu chí điểm cũng như phương thức theo dõi, đánh giá gắn với chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng.

- Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào, các cuộc vận động nhằm hình thành nét đẹp văn hóa trong đơn vị giàu tính thân thiện. Phát huy hơn nữa tính chủ động sáng tạo hiệu quả của ban văn thể, quyết tâm tổ chức thành công mô hình CLB và các hoạt động TĐTT. Các cuộc vận động phải đi vào thực tiễn công tác và sinh hoạt hướng đến xây dựng một tập thể đoàn kết, thân ái, biết sẻ chia.

10. Công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức, kiểm tra đánh giá

- Thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch từ nhà trường đến các bộ phận tổ khối, kế hoạch phải được đầu tư có chất lượng và đúng trọng tâm. Kịp thời công khai nội dung kế hoạch đến tận CBVC và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với tình hình cụ thể, tránh áp đặt, rập khuôn máy móc.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, tạo điều kiện cho CBCCVC tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng; tiến hành việc bố trí, phân công phù hợp với đào tạo và năng lực. Nâng cao ý thức tổ chức, tinh thần kỷ luật kỷ cương trong toàn đơn vị, chấp hành mọi sự phân công và các kết luận. Chấp hành tốt kỷ luật phát ngôn.

- Đổi mới công tác kiểm tra nhằm nâng cao tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm. Xây dựng hệ thống các tiêu chí có tính chuẩn mực trong xếp loại đánh giá theo hướng gắn đánh giá viên chức và chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng; trong đó, chất lượng là thước đo về tinh thần, ý thức trách nhiệm và năng lực thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành tự kiểm tra đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo Công văn Hướng dẫn cấp trên.*(có kế hoạch riêng)*

11. Tổ chức hoạt động các đoàn thể trong nhà trường

Với phương châm “nhà trường gắn liền với xã hội, sự nghiệp giáo dục là sự nghiệp chung”, từ đó thực hiện tốt việc huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường tham gia làm công tác giáo dục nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả .

11.1. Công tác Đảng

- Phát huy tốt vai trò tổ chức cơ sở Đảng trong trường học, lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Làm tốt công tác phát triển đảng viên mới trong nhà trường. Năm học 2024-2025 tổ chức Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027 đảm bảo đúng kế hoạch, kết nạp 01 đảng viên mới.

11.2. Công tác Công đoàn

- Phối hợp với Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch năm học một cách có hiệu quả, có tính khả thi cao. Tổ chức thành công Hội nghị CBVC đầu năm học.

- Quan tâm đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của mỗi Đoàn viên công đoàn.

- Tuyên truyền, vận động thực hiện đầy đủ các cuộc vận động: cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”...

Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động: “Dân chủ-Kỷ cương- Tình thương-Trách nhiệm- Hiệu quả” .

11.3. Công tác Đoàn – Đội

- Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình công tác Đội, thực hiện chủ đề năm học do HĐĐ Trung ương phát động, xem đây là hoạt động hữu hiệu trong công tác giáo dục truyền thống, đạo đức, nhân cách tốt, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Hướng dẫn Giáo viên Tổng phụ trách trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động công tác Đội năm học 2024-2025; Kế hoạch hoạt động trải nghiệm sáng tạo năm học 2024-2025. Hiệu trưởng duyệt kế hoạch năm học và từng tháng về công tác Đội.

- Chỉ đạo tốt việc tổ chức Đại hội Liên Đội vào đầu năm học.

- Hỗ trợ tốt cho hoạt động Đội trong tham gia các hội thi do HĐĐ quận tổ chức. Giáo viên Tổng phụ trách thực hiện chế độ báo cáo cho Hiệu trưởng và HĐĐ quận về công tác Đội đúng qui định.

11.4. Ban Đại diện Hội CMHS

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Đại diện CMHS, trong việc quản lý, giáo dục học sinh. Phát huy tốt công tác xã hội hoá giáo dục. Hướng dẫn BCH hội hoạt động theo đúng Điều lệ Ban ĐD CMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011.

- Xây dựng kinh phí hoạt động Hội CMHS nhà trường trên tinh thần tự nguyện, hỗ trợ chi cho hoạt động của Ban đại diện CMHS, khen thưởng học sinh giỏi từng học kỳ và năm học...

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và BCH hội, thường xuyên trao đổi, nắm bắt thông tin 2 chiều trong việc giáo dục học sinh.

12. Công tác thi đua – Khen thưởng

Nhà trường cùng Công đoàn cho 100% CBGV-NV đăng kí thi đua, mọi thành viên phải có ý thức thi đua để làm công việc tốt hơn và đạt hiệu quả cao hơn. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng đánh giá ngày càng chính xác kết

quả phấn đấu của từng giáo viên, chú trọng đánh giá các mặt hoạt động quan trọng phản ánh hiệu lực và hiệu quả công việc.

- Kết quả việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch dạy học, đặc biệt là kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới pháp dạy học; việc tuân thủ quy chế chuyên môn, kiểm tra, thi cử.

II. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU – GIẢI PHÁP

1. Hệ thống chỉ tiêu

1.1. Về học sinh

Chỉ tiêu đối với khối Tiểu học: Đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- | | |
|----------------------------|-----------------------|
| + Hoàn thành Xuất sắc: 36% | + Hoàn thành tốt: 27% |
| + Hoàn thành: 37% | + Chưa hoàn thành: 0 |
| + Cháu ngoan Bác Hồ: 90% | |

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần; 100% học sinh các khối lớp được học môn Tiếng Anh, 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh các khối lớp được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 12 học sinh khuyết tật thiếu năng của trường, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.

- Chất lượng kiểm tra khảo sát cuối năm: Điểm bình quân chung các môn tham gia khảo sát xếp trong top 3 của quận. Kết quả các cuộc giao lưu do thành phố tổ chức đạt 4 đến 5 giải; do quận tổ chức đạt 10-15 giải.

***Chỉ tiêu đối với khối THCS:**

- Duy trì sĩ số học sinh, không có hiện tượng học sinh bỏ học. Kết quả đánh giá cuối năm

- | | | |
|----------------------|----------|-------------|
| + Kết quả học tập: | Tốt: 42% | Khá: 45% |
| | Đạt: 13% | Chưa đạt: 0 |
| + Kết quả rèn luyện: | Tốt: 98% | Khá: 2% |
| | Đạt: 0 | Chưa đạt: 0 |

- Tỷ lệ học sinh TN THCS đạt:100%; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỷ lệ học sinh sau TN THCS thi đỗ vào các trường THPT công lập đạt tỷ lệ trên 80% và 20 % còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề.

- Học sinh giỏi cấp quận lớp 8, 9 đạt tỷ lệ trên 70% so với số học sinh tham gia dự thi; cấp Thành phố đạt trên 70% so với số học sinh tham gia dự thi.

1.2. Giáo viên-CNV

-100% CBGV-CNV thực hiện tốt các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước. Nội quy, quy chế của ngành. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội do địa phương, ngành và nhà trường tổ chức.

- 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm và được xếp loại Tốt - Khá, 100% cán bộ giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức Khá trở lên.

-Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2024 - 2025.

a. Chỉ tiêu chuyên môn

+ Hồ sơ giáo án: 100% có chất lượng, trong đó: Tốt 90% - Khá 10%.

+ 100% tham gia thi giáo viên giỏi cấp trường.

+ 20% -30% giáo viên tham gia thi Giáo viên giỏi cấp quận.

+ Báo cáo chuyên đề: Cấp thành phố 01 chuyên đề (Khối Tiểu học); cấp quận ít nhất 4 lần (Khối TH 02 chuyên đề, Khối THCS 02 chuyên đề).

b. Danh hiệu thi đua

+ Lao động tiên tiến: 48 đồng chí, trong đó 09 CSTĐCS

+ Trường : Tập thể lao động tiên tiến.

+ Công đoàn : Vững mạnh xuất sắc.

+ Liên đội : Vững mạnh xuất sắc.

+ Chi bộ : Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Giải pháp

2.1.Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, ý thức tuân thủ Pháp luật, gắn với việc thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương, ý thức chấp hành theo tinh thần Luật Viên chức và Quy tắc ứng xử của CBCC-VC và chuẩn đạo đức nghề nghiệp theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy định về **Đạo đức nhà giáo**.

2.2.Xây dựng kế hoạch triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Mạnh dạn trong chỉ đạo khắc phục, xử lý các vi phạm trong chuyên môn, trong các hoạt động như BDTX, dạy thêm học thêm.

2.3. Tiếp tục bổ sung hoàn thiện hệ thống các Quy chế, Quy định, Nội quy. Thực hiện tốt việc phân công phân quyền nhằm phát huy tính năng động sáng tạo, đồng thời gắn với trách nhiệm cá nhân trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2.4. Chỉ đạo tốt công tác xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch theo đơn vị tuần, tháng, năm. Kế hoạch cần có đầu tư mang tính đổi mới, đúng trọng tâm, đúng thời gian và có tính khả thi.

2.5. Giải quyết nhanh các kiến nghị đề xuất chính đáng, hợp lý và trong phạm vi khả năng giải quyết. Thông báo kịp thời những kiến nghị chưa phù hợp, chưa cần thiết và ngoài khả năng giải quyết của đơn vị.

2.6. Nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng của cán bộ viên chức, phát huy vai trò của các trưởng bộ phận, đoàn thể, tổ khối và lãnh đạo nhà trường. CBVC và người lao động nhà trường tham gia đóng góp ý kiến một cách mạnh dạn, chân thành, trung thực, có trách nhiệm trên tinh thần “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “ Mỗi nhà giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

2.7. Thực hiện tốt hơn công tác tham mưu, công tác phối hợp và tinh thần dám nghĩ, dám làm và sống có trách nhiệm của ban lãnh đạo. Lãnh đạo tăng cường dự giờ để đánh giá được việc đổi mới trong giảng dạy và kiểm tra đánh giá của giáo viên.

2.8. Tham mưu các cấp Đảng ủy, chính quyền và phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các tổ chức tôn giáo xây dựng phong trào toàn dân học tập và tạo cho con em điều kiện học tập tốt nhất. Xây dựng mô hình cán sự bộ môn, lồng ghép việc truy bài và giải đáp kiến thức vào đầu buổi học.

2.9. Cụ thể hóa nội dung các cuộc vận động. Tổ chức tốt các hoạt động dã ngoại, giao lưu TDTT, VHVN cho CBGV-CNV và học sinh. Đưa các hình thức sinh hoạt dân gian vào nhà trường và đổi mới hình thức sinh hoạt ngoại khóa. Xây dựng cảnh quan thực sự Xanh- Sạch- Đẹp- Thân thiện.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các tổ, nhóm chuyên môn, các đồng chí giáo viên xây dựng kế hoạch sao cho phù hợp với tình hình đặc điểm của nhóm, tổ và của lớp mình giảng dạy. Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận; (b/cáo)
- ĐU-HĐND-UBND phường Tân Thành; (b/cáo)
- Đ/c PHT, TTCM, TPT, CTCĐ (T/hiện)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Quang Tuấn

